

Bản án số 29/2021/HS-ST  
Ngày 21 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HY**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Phúc- Chủ tịch Công đoàn cơ sở thị trấn Trần Cao, huyện P, tỉnh HY.

Ông Tô Sỹ Thái-Chủ tịch Hội đồng mục vụ giáo họ Trần Xá, thị trấn Trần Cao, huyện P, tỉnh HY.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải là thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh HY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh HY tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh HY, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh HY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Văn N, sinh năm 1988.

Sinh, trú quán: thôn V, xã T, huyện P, tỉnh HY.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Đức S và bà Vũ Thị N; vợ: Hồ Thị S; có ba con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án ; Tiền sự : Không.

Bị tạm giữ từ ngày 27/9/2021 đến ngày 30/9/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HY.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Hồ Thị S, sinh năm 1991-Có mặt.

Trú tại: thôn V, xã T, huyện P, tỉnh HY.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1989-Vắng mặt.

Trú tại: thôn H, xã TT, huyện P, tỉnh HY.

Người chứng kiến:

Anh Bùi Hữu H, sinh năm 1975-Vắng mặt.

Trú tại: thôn Đ, xã ĐC, huyện P, tỉnh HY.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 27/9/2021, Công an huyện P, tỉnh HY phối hợp cùng Công an xã TP, huyện P, tỉnh HY tuần tra trên địa phận thôn Đ, xã ĐC, huyện P, tỉnh HY, khi đến khu vực ngã 5 thôn Đình Cao phát hiện 02 N thanh niên đi trên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 89G1-018.80 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Xác định danh tính hai thanh niên là Nguyễn Tiến M, sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã TT, huyện P, tỉnh HY (là người điều khiển xe) và Vũ Văn N, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã T, huyện P, tỉnh HY. Kiểm tra trên người M, không phát hiện thu giữ, đồ vật, tài liệu gì. Kiểm tra Vũ Văn N, N tự nguyện móc từ túi quần bỏ phía trước bên trái của N đang mặc 01 túi nilon, kích thước (1,5 x1,5) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. N khai chất tinh thể trong túi nilon là ma túy dạng đá, N mang theo với mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M1.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon, kích thước (1,5x1,5) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 89G1-018.80 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của N tại thôn V, xã T, huyện P, tỉnh HY không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 294/MT-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HY kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,358 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,316 gam mẫu giám định và bao gói M1 niêm phong.

Vũ Văn N khai: Do nghiện ma túy dạng đá nên khoảng 18 giờ ngày 26/9/2021, N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89G1-018.80 đến khu vực Cầu Giao địa phận giáp ranh giữa huyện P, tỉnh HY với huyện T, tỉnh HD để mua ma túy về sử dụng. Tại đây N gặp một người đàn ông, N không biết

tên, tuổi, địa chỉ của người này, N đã mua số ma túy dạng đá nêu trên của người này với số tiền 500.000 đồng, sau đó cất giấu trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 10 phút ngày 27/9/2021, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 89G1-018.80 một mình, mang theo số ma túy trên, đi tìm địa điểm sử dụng. Trên đường đi, N tình cờ gặp bạn là Nguyễn Tiến M đang đi bộ trên đường, khu vực cây xăng xã Tiên Tiến, huyện P, tỉnh HY. N đã rủ M đi chơi, N không nói cho M biết việc mình đang mang theo ma túy. Mục đích khi nào tìm được địa điểm để sử dụng thì mới nói cho M biết để rủ M cùng sử dụng ma túy. Đến khu vực ngã 5 thôn Đình Cao thì bị lực lượng Công an kiểm tra, N tự nguyện giao nộp túi nilon chứa ma túy và khai nhận hành vi vi phạm của bản thân như trên.

Nguyễn Tiến M gặp Vũ Văn N trên đường và được N rủ đi chơi, M không biết việc N mang theo ma túy trong người từ trước nên không có căn cứ xử lý.

Người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn N tại khu vực Cầu Giao thuộc địa phận giáp ranh giữa huyện P, tỉnh HY với huyện T, tỉnh HD, do N không biết rõ tên tuổi địa chỉ của người này nên chưa xác minh làm rõ được.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 89G1-018.80, đăng ký xe mang tên Nguyễn Việt K, sinh năm 1988 ở thôn Trà Bò, xã Phan Sào N, huyện P, tỉnh HY. Năm 2013, anh K bán chiếc xe máy này cho chị Hồ Thị S là vợ của N. Ngày 26/9/2021, chị S cho N mượn xe máy nhưng không biết N sử dụng xe để đi mua ma túy. Chị S có nguyện vọng xin lại chiếc xe trên để lấy phương tiện đi lại.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSPC ngày 22/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh HY đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc. Bị cáo khẳng định ma túy bị cáo một mình đi mua để sử dụng, khi đi cùng M bị cáo không nói cho M biết bị cáo có ma túy.

Chị S là vợ bị cáo nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cung cấp Huân, huy chương của ông, bà nội bị cáo, đơn thuốc của bố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh HY vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề

ngiht: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ông, bà nội bị cáo là người có công với nước, bị cáo chưa có tiền án tiền sự gì. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo N từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3, 01 Giấy phép lái xe.

Trả lại cho chị S 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 89G1-018.80 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 18 giờ ngày 27/9/2021, tại địa phận thôn Đ, xã ĐC, huyện P, tỉnh HY, Công an huyện P, tỉnh HY bắt quả tang Vũ Văn N, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã T, huyện P, tỉnh HY có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 túi nilon, kích thước (1,5x1,5) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1). N khai đó là ma túy, loại ma túy đá, N mang theo để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn N không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 294/MT-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HY kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,358 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,316 gam mẫu giám định và bao gói M1 niêm phong.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện P, tỉnh HY, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh HY, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Bị cáo là người sử dụng ma túy, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được bị cáo khai bị cáo một mình đi mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ở khu vực Cầu Giao giáp ranh giữa xã Nhật Quang, huyện P,

tỉnh HY với huyện T, tỉnh HD để sử dụng. Về người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa bàn huyện T, tỉnh HD nhưng không xác định được người có đặc điểm như N mô tả là ai, không còn chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo. Số ma túy khi thu giữ được đang ở trong tay của bị cáo, do bị cáo tự giao nộp. Anh M là người đi cùng bị cáo nhưng không biết bị cáo có ma túy. Do vậy, căn cứ lời khai của bị cáo, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác của vụ án thì có căn cứ xác định bị cáo N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng 0,358 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự. Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh HY đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, ông bà nội bị cáo là người có công với nước, bố đẻ bệnh tật. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo là người sử dụng ma túy do vậy cần có mức hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định vì vậy không phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Anh Nguyễn Tiến M đi cùng N nhưng M không biết N mang theo ma túy trong người từ trước nên cơ quan điều tra không xử lý M là phù hợp.

Người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn N tại khu vực Cầu Giao thuộc địa phận giáp ranh giữa huyện P, tỉnh HY với huyện T, tỉnh HD, do N không biết rõ tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: Mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là ma túy nên tịch thu cho tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3 và 01 Giấy phép lái xe mang tên bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng nâu, biển kiểm soát 89G1-018.80 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe là tài sản của chị S, chị S cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo đi mua ma túy nên trả lại cho chị S.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Vũ Văn N.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 9 năm 2021.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn N: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3, 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn N.

Trả lại cho chị Hồ Thị S: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 89G1-018.80 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số đăng ký 89 G1-018.80.

Tình trạng vật chứng thể hiện theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2021 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh HY.

01 đăng ký xe biển số đăng ký 89 G1-018.80, 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn N: Hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P, tỉnh HY;
- Công an huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Tuấn**

